

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 04/05/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Hiệp Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Dũng;

Ông Nguyễn Tân Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thành Thái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn D, sinh năm 1987 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: số 124/1, đường Th Ng H, khóm 4, phường M L, thành phố L X, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn R, (đã chết) và bà Trương Thị Thu V, sinh năm 1960; có vợ là Lê Thị G, sinh năm 1988, đã ly hôn năm 2017; có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010; nhân thân: Nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 8 thì nghỉ. Ngày 16 tháng 3 năm 2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” đến ngày 07 tháng 7 năm 2007 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 11 tháng 7 năm 2008, bị Tòa án nhân dân thành phố L X xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đến ngày 28 tháng 01 năm 2010 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 28 tháng 3 năm 2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm xử phạt 06 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 26 tháng 4 năm 2016 chấp hành xong hình phạt tù. Tháng 9 năm 2016

được miễn nghĩa vụ thi hành án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm và hình phạt bổ sung; tiền án, tiền sự; không;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 28 tháng 11 năm 2019 đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Huỳnh Xuân H (HTur N), sinh năm 1976; địa chỉ: số 661/7, khóm Đ T3, phường M P, thành phố L X, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Hùng S (Sơn D), sinh năm 1970, vắng mặt;

+ Bà Nguyễn Như Ch, sinh năm 1980, vắng mặt;

+ Bà Huỳnh Thị Bích L, sinh năm 1976, vắng mặt;

+ Bà Nguyễn Thị Kim H (H), sinh năm 1975, vắng mặt;

+ Bà Nguyễn Thị Hương Tr, sinh năm 1978, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 02 tháng 5 năm 2019, Huỳnh Xuân H, Nguyễn Hùng S cùng dự tiệc sinh nhật con của Trần Duy Ph tại số 388/20, khóm B Th 3, phường B Kh, thành phố L X. Trong lúc dự tiệc, H qua bàn của S và Nguyễn Thị Hương Tr (vợ của S) ngồi và mời uống bia. Lúc này, H nói với Tr cho H hôn vào mặt thì Tr đồng ý nên H hôn Tr 01 cái. Thấy vậy, S cự cãi với H thì Huỳnh Văn D (cháu của S), Nguyễn Thanh Phú E (là bạn của S) ngồi cùng bàn định đánh H nên S can ngăn. Sau đó, H nhờ Lê Hữu L lấy xe mô tô chở H về nhà thì bị D cùng 04 thanh niên không rõ họ, tên, địa chỉ dùng chân, tay đánh nhiều cái vào người H nhưng không gây thương tích. Thấy vậy, những người xung quanh can ngăn cho H ra về. Còn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu A, biển số 67B2-110.79 của Nguyễn Thanh Phú E về nhà Tr ở thay quần áo.

Đến khoảng 20 giờ ngày 02 tháng 5 năm 2019, D điều khiển xe mô tô 67B2-110.79 đến cầu N Tr Tr, phường B Kh, thành phố L X nhìn thấy S điều khiển xe mô tô 67B1-908.93 về hướng đèn bốn ngọn nên D điều khiển xe mô tô theo phía sau. Khi đến nhà H ở số 661/27, khóm Đ T3, phường M P, thành phố L X thì S dừng lại. Tại đây, S tiếp tục cự cãi, thách thức đánh nhau với H. D xuống xe mô tô, trên tay cầm con dao bằng kim loại dài khoảng 60cm chạy đến chém nhiều nhát vào vùng mặt, tay, lưng của H gây thương tích. H đưa tay lên đỡ và lấy 01 đoạn ống tuýp sắt dài khoảng 60cm đánh trả lại D. Cùng lúc, Huỳnh Nhựt H (sinh ngày 07 tháng 9 năm 2007 là con ruột của H), Huỳnh Thị Bích L (em ruột H), Nguyễn Như Ch, Nguyễn Thị Kim H (chị dâu H), Nguyễn Thị M, Dương Văn T, Trương Minh T (người thân của H) trong nhà chạy ra cầm đá ném về phía S, D nên S, D bỏ chạy. Lúc này, Ch, L, H, H dùng mảnh vỡ chậu sành, tip sắt đập làm hư hỏng các xe mô tô của những người trên. H được người thân đưa đến Bệnh viện đa khoa Trung tâm

An Giang cấp cứu, điều trị thương tích đến ngày 06 tháng 5 năm 2019 ra viện. Còn D đến Bệnh viện đa khoa Bình Dân khâu vết thương ở tay rồi ra về.

* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/19/TgT ngày 03 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Huỳnh Xuân H, sinh năm 1976, ghi nhận:

- Sây sát má trái kích thước 2.5 x 1.8 cm, ảnh hưởng thẩm mỹ: 06%;
- Sây sát vai – lưng phải không liên tục kích thước 07 x 0.1 cm + 20 x 0.1 cm: 02%;
- 02 vết thương sây sát mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải kích thước 1.5 x 0.3 cm + 2.5 x 0.3 cm: 01% và 7.5 x 0.2 cm: 01%;
- Sây sát mặt ngoài 1/3 giữ cánh tay phải kích thước 12 x 0.2 cm: 01%.
- Vết thương mặt sau khuỷu phải kích thước 2.5 cm: 01%;
- 02 vết thương mu bàn tay phải kích thước 3.5 cm: 01%;
- Vết thương mu bàn tay trái kích thước 4.5 cm, đứt gân duỗi các ngón III-IV, đã phẫu thuật nối gân duỗi, hạn chế cử động duỗi ngón III – IV bàn tay trái: 03%;

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17%, thương tích do vật sắc gây nên.

* Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 383/19/TgT ngày 18 tháng 12 năm 2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang đối với Huỳnh Văn D, sinh năm 1987, ghi nhận:

Sẹo mặt lưng đốt I ngón 1 bàn tay trái kích thước 2.5 x 0.1cm + 1.5 x 0.1cm, đứt gân duỗi ngón I bàn tay trái, đã khâu nối gân đứt, hạn chế vận động ngón ít.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%, thương tích do vật sắc gây nên.

D bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên ra Quyết định truy nã. Đến ngày 28 tháng 11 năm 2019, D đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đầu thú.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKS ngày 11 tháng 03 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn D về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị

cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc kHnại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với thương tích trên người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án. Do đó, có cơ sở xác định bị cáo Huỳnh Văn D đã sử dụng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Huỳnh Xuân H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%.

Thấy rằng, trước khi sự việc xảy ra, qua lời khai của bị cáo, bị hại thì cách thức bị cáo thực hiện hành vi, công cụ mà bị cáo gây thương tích cho bị hại phù hợp với các vết thương trên người bị hại. Bị cáo không có ý định nhắm vào vị trí nào trên cơ thể của bị hại và không có ý định giết người. Vì vậy, không có cơ sở xác định bị cáo muốn tước đoạt tính mạng sống của bị hại.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là xâm phạm quyền bất khả xâm phạm sức khỏe của người khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện thông qua cách thức bị cáo thực hiện hành vi. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L X truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi của bị cáo:

Sức khỏe là vốn quý của mỗi cá nhân và là nền tảng để mỗi người lao động, phát triển. Chính vì vậy, quyền được an toàn về sức khỏe của con người được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Đối với những người xâm phạm đến sức khỏe người khác một cách trái pháp luật, đáp ứng quy định của pháp luật hình sự sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất, là hình phạt.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội; đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ; ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đầu thú, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Huỳnh Văn D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt: Huỳnh Văn D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 28 tháng 11 năm 2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: không đề cập giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các điểm a, c, g khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Văn D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo D có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Thời hạn kháng cáo của bị hại ông H là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an TP. Long Xuyên;
- CQĐT Công an TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Hiệp Phong